

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1974 và anh Nguyễn Trung Ng, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Trung Ng thỏa thuận thuận tình ly hôn với lý do vợ chồng chung sống nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không hạnh phúc

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được chấp nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị H, sinh ngày 28/01/1995 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 17/5/1997. Các con đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

[5] Về lệ phí: Căn cứ theo Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận theo thỏa thuận của các đương sự, anh Nguyễn Trung Ng nhận nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Trung Ng thuận tình ly hôn. Hôn nhân giữa chị V và anh Ng chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (05/5/2025).

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị H, sinh ngày 28/01/1995 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 17/5/1997. Các con đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung Ng nhận nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Anh Nguyễn Trung Ng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai tạm ứng lệ phí số: 0002198 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành

án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- VKSND h. Ngọ;
- THADS huyện Ng;
- UBND xã Vũ Lễ, KX, TB;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Nguyễn Thị Kim Oanh**